

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST  
Ngày 01-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Kiên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Tám

Bà Nguyễn Thị Lâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Thị T sinh năm 1987, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 36 đường N, phường B, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: 6 đường L, phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; bố: Lê Thanh N và mẹ: Phạm Thị M; chồng: Nguyễn Văn M và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 16-10-2020 đến ngày 25-10-2020 được thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại số 6 đường L, phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 16/10/2020, tại nhà nghỉ H ở số 8 đường N, phường B, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường 7, thành phố

Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Phạm Thị T đang tàng trữ 01 gói nylon chứa chất kết tinh không màu trong suốt, hàn kín hai đầu, bị cáo khai là chất ma túy.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường 7, thành phố Vũng Tàu đã chuyển hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng của vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Vũng Tàu để điều tra theo thẩm quyền.

Bị cáo Phạm Thị T khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy đá lần đầu vào cuối năm 2019, sau đó ngừng không sử dụng. Cách ngày bị bắt khoảng vài ngày, bị cáo sử dụng lại. Số ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ là của bị cáo mua của một thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch ở khu vực đường Trần Quốc Toàn về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo Phạm Thị T phù hợp với chứng cứ thu thập được và phù hợp với lời khai của anh Bùi Viết Giang là người chứng kiến.

Tại Bản kết luận giám định số 465/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường 7 TP Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Vũ Đức T, Bùi Minh H, Phạm Thị T, Bùi Viết G gửi đến giám định có khối lượng 0,3746 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Cơ quan chức năng thu giữ vật chứng và tài sản gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu, 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu ánh kim (không rõ số Imel). Số vật chứng và tài sản trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự TP.Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKSTPVT ngày 04-01-2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Phạm Thị T, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Phạm Thị T đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Phạm Thị T, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị T từ 12 đến 15 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động; đề nghị không xử phạt hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 00giờ 30phút ngày 16-10-2020, tại nhà nghỉ H ở số 8 đường N, phường B, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường 7, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Phạm Thị T đang tàng trữ trái phép 0,3746gam ma túy, là Methamphetamine. Bị cáo khai nhận: Số ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ, bị cáo mua của của một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực đường Trần Quốc Toản, với giá 250.000đồng, mục đích tàng trữ để sử dụng dần. Hành vi bị cáo Phạm Thị T đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc tàng trữ ma túy bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện, đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án. Trả lại 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu ánh kim cho bị cáo, vì không có căn cứ xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị T 12 (Mười hai) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị bắt, tạm giam từ ngày 16-10-2020 đến ngày 25-10-2020. Thời hạn tù còn lại được tính từ ngày bắt để Thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 465/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 23/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu ánh kim, không rõ số imel, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 63/BB.THA ngày 08/01/2021.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thị T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Kiên**